

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 6164/BNV-TH

V/v thực hiện Quyết định số
2282/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của
Thủ tướng Chính phủ

Hà Nội, ngày 03 tháng 12 năm 2021

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- Ủy ban giám sát tài chính quốc gia;
- Ngân hàng phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 2282/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021 - 2030”, Bộ Nội vụ trân trọng đề nghị:

1. Các Bộ, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định và nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 2282/QĐ-TTg tổ chức triển khai thực hiện Chương trình, bảo đảm mục tiêu đề ra.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và tình hình thực tiễn của địa phương, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, đáp ứng yêu cầu thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình.

3. Các Bộ, ngành, địa phương tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện Chương trình, gửi về Bộ Nội vụ trước ngày 30 tháng 11 hàng năm để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Triển khai tổ chức sơ kết 05 năm và tổng kết, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Chương trình, gửi báo cáo về Bộ Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

Bộ Nội vụ trân trọng cảm ơn sự phối hợp công tác của Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà (để b/c);
- TTr Triệu Văn Cường;
- Lưu: VT, TH (05b).



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Triệu Văn Cường

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2282/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Chương trình “Tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021 - 2030”

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bình đẳng giới ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 48/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2009 của Chính phủ quy định về các biện pháp bảo đảm bình đẳng giới;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình “Tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2011 - 2030” (gọi tắt là Chương trình) với những nội dung sau đây:

I. MỤC TIÊU

Đảm bảo sự tham gia bình đẳng của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách nhằm phát huy tiềm năng, sức sáng tạo của phụ nữ, hướng tới thực hiện cam kết đạt mục tiêu phát triển bền vững về bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ.

1. Đến năm 2025 đạt 60% và đến năm 2030 đạt 75%, các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương các cấp có lãnh đạo chủ chốt là nữ. Đối với một số ngành, lĩnh vực đặc thù có tỷ lệ nữ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thấp dưới 30% có thể điều chỉnh mục tiêu cho phù hợp với thực tiễn cơ quan, đơn vị.

2. Tỷ lệ cán bộ nữ trong diện quy hoạch các chức danh quản lý, lãnh đạo các cấp đạt ít nhất 40% vào năm 2025 và đạt 50% vào năm 2030.

3. Tỷ lệ cán bộ nữ trong diện quy hoạch các chức danh quản lý, lãnh đạo các cấp được đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực đạt 75% vào năm 2025 và đạt 90% vào năm 2030.

4. Ở những địa bàn có đồng bào dân tộc thiểu số, phải có cán bộ lãnh đạo là người dân tộc thiểu số phù hợp với cơ cấu dân cư.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật và nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành chính sách, pháp luật về cán bộ nữ và công tác cán bộ nữ

Rà soát, hoàn thiện pháp luật về bình đẳng giới để đảm bảo cơ hội bình đẳng cho phụ nữ tham gia vào các vị trí lãnh đạo, quản lý ở tất cả các cơ quan có thẩm quyền hoạch định chính sách; có chính sách đặc thù để đảm bảo tỷ lệ, cơ cấu cán bộ nữ ở vùng cao, vùng sâu, biên giới, hải đảo.

2. Đổi mới, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nữ gắn với quy hoạch, tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan hoạch định chính sách các cấp

a) Đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ nữ để phục vụ cho việc xây dựng chính sách và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, sử dụng cán bộ.

b) Đổi mới phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nữ cán bộ, công chức lãnh đạo quản lý.

c) Tạo nguồn nữ cán bộ dân tộc thiểu số, hỗ trợ nâng cao năng lực để cán bộ nữ dân tộc thiểu số tham gia vị trí lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan của Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập từ trung ương đến địa phương.

d) Triển khai các mô hình vườn ươm lãnh đạo nữ trẻ cho cán bộ, công chức và sinh viên các cơ sở đào tạo để tạo nguồn lãnh đạo nữ.

đ) Xây dựng mạng lưới, nhóm phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo, quản lý và tổ chức các hoạt động kết nối nhằm chia sẻ kinh nghiệm và nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý của cán bộ nữ.

3. Truyền thông, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới và vai trò, vị trí, tiềm năng của phụ nữ trong thời kỳ mới

a) Tăng cường truyền thông về trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới và công tác cán bộ nữ. Đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp và nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Xây dựng và thực hiện chương trình hợp tác với các tổ chức để triển khai các hoạt động truyền thông liên quan đến công tác bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ.

c) Tổ chức các hoạt động tôn vinh các tấm gương tốt, điển hình về lãnh đạo nữ thành công ở cả khu vực công và khu vực tư nhân nhằm tạo dư luận xã hội ủng hộ phụ nữ tham gia lãnh đạo.

4. Tăng cường hợp tác quốc tế về sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý thông qua trao đổi, học tập kinh nghiệm; huy động nguồn viện trợ và các nguồn tài chính hợp pháp để thực hiện Chương trình.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chính sách về công tác cán bộ nữ và bình đẳng giới; nghiên cứu, xây dựng cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức nữ trong cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

Kinh phí thực hiện Chương trình bao gồm:

- Ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các bộ, ngành cơ quan trung ương và các địa phương; các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án liên quan khác để thực hiện hoạt động và giải pháp của Chương trình theo phân cấp của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Đóng góp, hỗ trợ của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

Các bộ, ngành và địa phương lập dự toán ngân sách hàng năm để thực hiện Đề án và quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương và các cơ quan liên quan:

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình “Tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo, quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021 - 2030”.

- Theo dõi, tổng hợp, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc tổ chức thực hiện Chương trình; định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Chương trình theo quy định.

- Đề xuất xây dựng, hoàn thiện các chính sách đối với cán bộ nữ.

2. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu xây dựng, hoàn thiện pháp luật, chính sách về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Hướng dẫn, tổ chức triển khai pháp luật về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Triển khai các hoạt động truyền thông, nâng cao năng lực về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

3. Bộ Tư pháp thực hiện các giải pháp về xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật và tổ chức thi hành chính sách, pháp luật. Hướng dẫn việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

4. Bộ Tài chính cân đối, bố trí nguồn kinh phí hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước để triển khai thực hiện Chương trình.

5. Các bộ, ngành liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp, lồng ghép các hoạt động liên quan góp phần thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của Chương trình.

6. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng kế hoạch và kinh phí triển khai thực hiện Chương trình phù hợp với tình hình, điều kiện cụ thể của từng địa phương; định kỳ hằng năm tổng hợp báo cáo Bộ Nội vụ và các bộ, ngành liên quan kết quả thực hiện Chương trình theo quy định.

7. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền lồng ghép các hoạt động trong các chương trình, kế hoạch của ngành để thực hiện Chương trình; thực hiện phản biện xã hội đối với dự thảo chính sách, pháp luật và tăng cường giám sát theo chuyên đề, giám sát văn bản trong quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện luật pháp, chính sách liên quan đến công tác cán bộ nữ.

8. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam các cấp thực hiện công tác vận động xã hội và các cấp, các ngành thực hiện bình đẳng giới và giám sát, phản biện xã hội một số mục tiêu cũng như việc thực hiện luật pháp chính sách về bình đẳng giới nói chung, cũng như tăng cường sự tham gia lãnh đạo, quản lý của phụ nữ nói riêng; phối hợp với các ban, ngành liên quan đề xuất việc bổ sung, hoàn thiện quy định về công tác cán bộ nữ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2b).

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Vũ Đức Đam

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1790/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bình đẳng giới ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 622/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Chương trình) với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH

- Hằng năm, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân được truyền thông, phổ biến, cập nhật thông tin về pháp luật, chính sách về bình đẳng giới ít nhất 02 cuộc.

- Đến năm 2025 đạt 100% bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch, triển khai hoạt động Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới hằng năm.

- Phấn đấu đến năm 2030 nhận thức về bình đẳng giới của các nhóm đối tượng trong cộng đồng tăng từ 10 - 15% so với năm 2025.

- Phân đầu đến năm 2025 đạt ít nhất 70% cơ quan truyền thông áp dụng thí điểm và đến năm 2030 đạt 90% cơ quan truyền thông chính thức áp dụng Bộ chỉ số về giới trong truyền thông.

- Đến năm 2025 đạt 95% và đến năm 2030 đạt 100% các hương ước, quy ước của cộng đồng đã được thông qua không có sự phân biệt đối xử về giới.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường cung cấp thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chính sách và kết quả thực hiện công tác bình đẳng giới cho các cấp ủy Đảng, chính quyền, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân. Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền phù hợp cho các nhóm đối tượng theo định kỳ và vào các đợt cao điểm hằng năm.

2. Đổi mới về hình thức và phương tiện truyền thông, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và nền tảng số, đa dạng hóa các loại hình, sản phẩm trong công tác truyền thông về bình đẳng giới.

3. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông, huy động nguồn lực, phương tiện và sự tham gia, hưởng ứng của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân, đặc biệt là các nhà lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, những người có uy tín và ảnh hưởng lớn trong xã hội.

4. Mở rộng và đẩy mạnh công tác giáo dục về bình đẳng giới trong gia đình, nhà trường, cộng đồng và thúc đẩy sự tham gia của trẻ em.

5. Xây dựng và áp dụng Bộ chỉ số về giới trong truyền thông; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ truyền thông, phóng viên, biên tập viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên truyền thông các ngành, các cấp.

6. Tăng cường truyền thông về luật pháp, chính sách và những thành tựu, kết quả về bình đẳng giới của Việt Nam cho các đối tác quốc tế; tích cực đấu tranh, phản bác những thông tin sai lệch về bình đẳng giới và các chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam.

7. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bình đẳng giới, nhân rộng các mô hình truyền thông về bình đẳng giới có hiệu quả.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

- Ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm của bộ, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành; các chương trình, dự án, đề án có liên quan khác theo quy định của pháp luật.

- Tài trợ, viện trợ quốc tế và huy động xã hội, cộng đồng và các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

IV. TỎ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chủ trì thực hiện:

- Hướng dẫn, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương triển khai các nhiệm vụ của Chương trình.

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan xây dựng tài liệu, văn bản, triển khai việc cung cấp, phổ biến, cập nhật thông tin, chính sách, pháp luật về bình đẳng giới đến các cấp ủy Đảng, chính quyền, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

- Xây dựng tài liệu và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng, kiến thức về bình đẳng giới cho đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, cán bộ truyền thông, cộng tác viên về bình đẳng giới các cấp.

- Đưa nội dung bình đẳng giới vào chương trình giảng dạy chính thức của hệ thống giáo dục nghề nghiệp, bồi dưỡng kiến thức giới, bình đẳng giới cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ nhà giáo và học viên trong các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp, cho đội ngũ cán bộ doanh nghiệp cung cấp dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài và cán bộ cơ quan quản lý lao động tại địa phương.

- Hướng dẫn, triển khai chiến dịch truyền thông cao điểm về bình đẳng giới trong Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới từ 15 tháng 11 đến ngày 15 tháng 12 hằng năm.

- Hướng dẫn, phối hợp, xây dựng và nhân rộng các mô hình truyền thông có hiệu quả. Biểu dương, khen thưởng kịp thời những tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực và hiệu quả trong công tác truyền thông về bình đẳng giới.

- Điều tra, khảo sát, kiểm tra, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Chương trình của các bộ ngành, địa phương hằng năm; tổ chức sơ kết, tổng kết Chương trình.

2. Bộ Tài chính căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách nhà nước tổng hợp đề xuất của các Bộ, ngành để bố trí kinh phí thường xuyên hằng năm để thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách nhà nước.

3. Bộ Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức và các địa phương liên quan, chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở đổi mới hình thức và phương tiện truyền thông, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và nền tảng số trong các hoạt động truyền thông, phổ biến, giáo dục về chủ trương, chính sách, pháp luật về bình đẳng giới.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan liên quan xây dựng tài liệu tập huấn, tuyên truyền, nâng cao năng lực cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên, cộng tác viên các cơ quan báo chí, từ trung ương tới địa phương.

- Chủ trì việc vận dụng và áp dụng Bộ chỉ số về giới trong truyền thông trong các cơ quan truyền thông trung ương và địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan liên quan đấu tranh, phản bác những thông tin sai lệch về bình đẳng giới và các chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm những hành vi xuất bản các ấn phẩm, sản phẩm thông tin có nội dung vi phạm chính sách bình đẳng giới.

4. Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, tổ chức bồi dưỡng kiến thức cho giáo viên, giảng viên, cán bộ y tế trong trường học về sức khỏe giới tính, bình đẳng giới; đưa nội dung bình đẳng giới vào hệ thống bài giảng chính thức trong các cấp học và tổ chức giảng dạy nội dung này cho học sinh, sinh viên.

5. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì triển khai truyền thông, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giới; chỉ đạo, hướng dẫn việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng các thiết chế văn hóa, hương ước, quy ước; lồng ghép nội dung truyền thông bình đẳng giới vào các chương trình giải trí, thể thao, nghệ thuật của các cơ quan, tổ chức; phát động các phong trào tiến bộ, hạnh phúc, tôn trọng sự đa dạng và thúc đẩy sự sẻ chia.

6. Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, triển khai thực hiện Chương trình truyền thông về dân số đến năm 2030; truyền thông về tình hình, nguyên nhân, hậu quả của mất cân bằng giới tính khi sinh; các hành vi vi phạm pháp luật về lựa chọn giới tính thai nhi.

7. Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh hợp tác quốc tế về bình đẳng giới; phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về công tác bình đẳng giới của Việt Nam ở nước ngoài.

8. Thông tấn xã Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Báo Nhân dân và các cơ quan thông tin đại chúng khác tăng thời lượng phát sóng, số lượng tin, bài và nâng cao chất lượng truyền thông về bình đẳng giới.

9. Ủy ban Dân tộc chủ trì tổ chức truyền thông, phổ biến, giáo dục, vận động thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới cho đồng bào dân tộc ít người; có lộ trình đào tạo cán bộ truyền thông giỏi tiếng dân tộc theo địa bàn phụ trách để phát huy hiệu quả truyền thông về bình đẳng giới; tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc ít người phát huy các phong tục, tập quán và truyền thống tốt đẹp của dân tộc phù hợp với mục tiêu bình đẳng giới.

10. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ tham gia thực hiện Chương trình, tăng cường tuyên truyền về bình đẳng giới trong ngành, theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ đã được giao.

11. Đề nghị Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam và các tổ chức thành viên khác của Mặt trận trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, phối hợp chặt chẽ với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tham gia tổ chức triển khai Chương trình; tổ chức các hoạt động truyền thông, phổ biến kiến thức về bình đẳng giới, bạo lực trên cơ sở giới, đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới cho cán bộ hội viên, đoàn viên và cộng đồng.

12. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm:

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện Chương trình theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, ngành có liên quan.

- Đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông, huy động nguồn lực, phương tiện và sự tham gia, hưởng ứng của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân, đặc biệt là các nhà lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, những người có uy tín và ảnh hưởng lớn trong xã hội.

- Theo dõi, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình tại địa phương, báo cáo tình hình thực hiện Chương trình gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 20 tháng 12 hằng năm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (3b)PL.

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Vũ Đức Đam

**ỦY BAN QUỐC GIA
VÌ SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 02 /UBQG-VP

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2022

V/v hướng dẫn hoạt động năm 2022

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
VĂN PHÒNG

ĐẾN

Số: ... 30.26 ...

Ngày: 21/03/2022

Chuyên:

Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ các bộ, ngành, cơ quan trung ương và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Thực hiện Chương trình công tác năm 2022, Ủy ban quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam (Ủy ban quốc gia) đề nghị Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ các bộ, ngành và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tập trung triển khai và hướng dẫn, đôn đốc triển khai một số nội dung công tác trọng tâm sau:

1. Tăng cường phối hợp liên ngành nhằm thực hiện tốt công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

- Đôn đốc và phối hợp triển khai các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phụ nữ, công tác cán bộ nữ; tham mưu xây dựng và thực hiện các chính sách đặc thù nhằm tăng cường sự tham gia và thụ hưởng của phụ nữ trên các lĩnh vực, ở cả phạm vi quốc gia và của ngành, đơn vị, địa phương.

- Phối hợp nghiên cứu, rà soát, đánh giá kết quả 15 năm thi hành Luật Bình đẳng giới để đề xuất các nội dung cần sửa đổi, bổ sung để đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Phối hợp triển khai Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030, Chương trình Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021-2025, Chương trình truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030¹ và các chương trình, đề án liên quan gắn với tình hình, đặc điểm cụ thể của bộ, ngành, địa phương.

- Chủ động tham mưu việc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu bình đẳng giới, phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới vào các chương trình, kế hoạch công tác, đề án, dự án, ... của bộ, ngành và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Nghiên cứu, đề xuất và phối hợp triển khai các hoạt động, giải pháp nhằm giảm thiểu những tác động tiêu cực của đại dịch COVID-19 để tháo gỡ khó khăn, tạo việc làm, tăng thu nhập, phục hồi kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội cho người dân nói chung, phụ nữ nói riêng.

¹ Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 3/3/2021 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030, Quyết định số 2232/QĐ-TTg ngày 28/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1790/QĐ-TTg ngày ...

- Phối hợp với các cơ quan, cá nhân có liên quan để bảo vệ, hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị bạo lực, xâm hại; xác minh, nắm tình hình và kiến nghị xử lý các vụ việc bạo lực, quấy rối, xâm hại phụ nữ và trẻ em gái, môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài, mua bán người,... xảy ra tại cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo vệ, hỗ trợ kịp thời nạn nhân bị bạo lực, xâm hại; theo dõi, kiểm tra việc giải quyết các vụ việc.

2. Tham mưu với cấp ủy, chính quyền cùng cấp các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác cán bộ nữ

- Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tích cực phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ và các đơn vị chức năng tiên hành rà soát, đánh giá tình hình cán bộ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý để đề xuất xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch và sử dụng cán bộ nữ theo lộ trình phù hợp với điều kiện của cơ quan, địa phương; phối hợp triển khai các nội dung của Quyết định số 2282/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021 - 2030”.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho nữ lãnh đạo, quản lý, nữ trong diện quy hoạch chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp, nữ đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị nhằm nâng cao nhận thức, sự ủng hộ của các tầng lớp nhân dân về bình đẳng giới và vai trò của phụ nữ trong tham gia lãnh đạo, quản lý.

3. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, tập huấn về công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới

- Tham mưu cho lãnh đạo bộ, ngành, địa phương xây dựng và triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới một cách thiết thực, hiệu quả và phù hợp với từng ngành, từng địa phương, nhóm đối tượng. Chú trọng việc lồng ghép nội dung truyền thông về công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trong triển khai các nhiệm vụ chuyên môn của bộ, ngành, cơ quan, đơn vị, các cấp ở địa phương; khuyến khích việc ứng dụng công nghệ thông tin trong truyền thông.

- Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ cho thành viên Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ ở các cấp và các đơn vị trực thuộc; tổ chức các hội thảo chuyên đề, tọa đàm,... tạo diễn đàn để trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm trong lĩnh vực này. Tăng cường công tác giao lưu, chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm giữa Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ của các bộ, ngành, địa phương.

- Tham mưu, phối hợp triển khai Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình (tháng 6/2022), Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới (từ ngày 15/11 đến ngày

15/12/2022) với tinh thần hiệu quả, sáng tạo, có sức lan toả và phù hợp với điều kiện thực tế.

Trong quá trình triển khai, cần linh hoạt áp dụng các hình thức tổ chức phù hợp với bối cảnh và đảm bảo các yêu cầu về công tác phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định.

4. Thực hiện công tác kiểm tra hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ

- Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ các bộ, ngành, tỉnh, thành phố xây dựng kế hoạch và tổ chức các đoàn kiểm tra hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ ở các đơn vị trực thuộc và cấp dưới hoặc tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh có nhiều lao động nữ; tập trung lựa chọn các đơn vị, địa phương có nhiều vấn đề nổi cộm đối với phụ nữ và trẻ em gái; nơi có tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy, lãnh đạo, quản lý thấp,... để kiểm tra. Khuyến khích việc tiến hành kiểm tra chéo giữa các đơn vị của bộ, ngành và các địa phương của tỉnh, thành phố.

Nội dung kiểm tra tập trung vào tình hình triển khai chính sách, pháp luật, chương trình liên quan đến công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ, bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; công tác cán bộ nữ; tình trạng bạo lực, xâm hại phụ nữ và trẻ em gái; những vấn đề tác động tiêu cực đến sự phát triển của phụ nữ trong ngành, địa phương, đặc biệt là các tác động của đại dịch COVID-19 đến đời sống của phụ nữ; tổ chức và hoạt động của các Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ; khó khăn, vướng mắc của đơn vị, địa phương trong việc triển khai công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới.

- Các bộ, ngành, địa phương có tên trong danh sách đơn vị được kiểm tra năm 2022 của Ủy ban quốc gia chuẩn bị báo cáo gửi về Văn phòng Ủy ban quốc gia và bố trí thời gian làm việc với đoàn kiểm tra theo yêu cầu (*có kế hoạch và thông báo riêng*).

5. Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ

- Tham mưu xây dựng kế hoạch, chương trình công tác, văn bản hướng dẫn hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ đối với các đơn vị trực thuộc và cấp dưới.

- Tích cực, chủ động triển khai công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới theo kế hoạch, chương trình đã đề ra.

- Chủ động rà soát, kiện toàn thành viên; đảm bảo thực hiện tốt các quy định trong Quy chế làm việc của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ (chế độ họp định kỳ, thông tin, báo cáo).

- Tham mưu xây dựng kế hoạch hoạt động và dự toán kinh phí theo Thông tư số 191/2009/TT-BTC ngày 01/10/2009 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

- Đề nghị Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ các bộ, ngành, cơ quan và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đảm bảo chế độ thông tin thường xuyên với Ủy ban quốc gia; xây dựng các báo cáo định kỳ về hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ gửi về Ủy ban quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam, báo cáo sơ kết 6 tháng trước ngày 15/6/2022 và báo cáo tổng kết năm trước ngày 15/12/2022.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc các vấn đề mới phát sinh, đề nghị thông tin về: Văn phòng Ủy ban quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam (địa chỉ: số 12 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội; điện thoại: 024.3825.3875/024.3826.9551; Fax: 024.3826.9551; email: vubdg@molisa.gov.vn) để báo cáo Lãnh đạo Ủy ban quốc gia xem xét, giải quyết. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBQG (để báo cáo);
- Các thành viên UBQG (để phối hợp);
- Văn phòng Chính phủ;
- Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, VP.UBQG.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**THỨ TRƯỞNG
BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
Nguyễn Thị Hà**

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

Số: 412 /LĐTBXH-BĐG
V/v hướng dẫn triển khai công tác
bình đẳng giới năm 2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 02 năm 2022

Kính gửi:

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
VĂN PHÒNG

ĐẾN

Số: 1969
Ngày: 24/02/2022

Chuyển: Năm 2022
Số và ký hiệu HS:

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể.

Năm 2022 là năm có ý nghĩa quan trọng, tạo nền tảng thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025. Trong lĩnh vực bình đẳng giới, đây là năm đẩy mạnh triển khai Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030 và các chương trình liên quan tới bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021-2025 và đến năm 2030.

Để triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả công tác bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trong phạm vi toàn quốc, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐTBXH) đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan Trung ương của các đoàn thể, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là bộ, ngành, địa phương) chỉ đạo các đơn vị chức năng, Sở LĐTBXH phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2022 như sau:

1. Thực hiện tổng kết 15 năm thi hành Luật Bình đẳng giới

- Rà soát, thu thập số liệu, thông tin trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa phương quản lý để phục vụ đánh giá 15 năm thi hành Luật Bình đẳng giới, xác định kết quả, thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai; đề xuất những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung trong Luật Bình đẳng giới để hoàn thiện và đảm bảo tính khả thi trong quá trình triển khai thực hiện.

- Chỉ đạo đơn vị đầu mối của bộ, ngành, địa phương phối hợp thực hiện điều tra, khảo sát, thu thập thông tin, số liệu phục vụ tổng kết 15 năm thi hành Luật Bình đẳng giới khi được yêu cầu.

- Xây dựng Báo cáo tổng kết 15 năm thi hành Luật Bình đẳng giới theo hướng dẫn của Bộ LĐTBXH.

2. Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030, Chương trình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021-2025, Chương trình truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030

- Chủ động triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030, Chương trình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021-2025 và Chương trình truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030 tại bộ, ngành, địa phương.

- Rà soát, đánh giá các mô hình thúc đẩy bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới đã và đang được triển khai để nâng cao hiệu quả hoạt động, tiếp tục duy trì, nhân rộng các mô hình ở những địa bàn, lĩnh vực còn tình trạng bất bình đẳng giới hoặc nguy cơ xảy ra bạo lực trên cơ sở giới. Chủ động bố trí kinh phí, khuyến khích huy động các nguồn lực để duy trì và nhân rộng các mô hình hoạt động hiệu quả.

- Phối hợp xây dựng và triển khai Đề án thí điểm Tổng đài điện thoại quốc gia hỗ trợ phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

3. Đẩy mạnh truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật về bình đẳng giới

- Tiếp tục đẩy mạnh truyền thông về các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về bình đẳng giới; vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; các mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030, Chương trình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021-2025 và Chương trình truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030; bám sát các nhiệm vụ, giải pháp; quan tâm, bố trí nguồn lực để triển khai nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

- Tích cực xây dựng, phát hành các sản phẩm truyền thông, phổ biến chính sách, pháp luật về bình đẳng giới trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên các phương tiện thông tin đại chúng ở trung ương, địa phương và hệ thống thông tin cơ sở; tăng cường ứng dụng, khai thác lợi thế của công nghệ thông tin và các loại hình truyền thông trên nền tảng số; khuyến khích phát triển, xuất bản các sản phẩm truyền thông bằng tiếng dân tộc thiểu số, phù hợp với từng địa bàn, đối tượng cụ thể.

- Tăng cường và đa dạng hóa các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về bình đẳng giới trong các tầng lớp nhân dân, quan tâm đến việc tiếp cận của các nhóm người yếu thế, người khuyết tật; tăng cường tuyên truyền, giới thiệu về các mô hình, dịch vụ hỗ trợ thực hiện bình

đẳng giới tại địa phương; nhân rộng những điển hình tốt, người có uy tín, ảnh hưởng tích cực tại cộng đồng và thu hút sự tham gia của nam giới, trẻ em trai trong thực hiện bình đẳng giới; tích cực đấu tranh, phản bác những thông tin sai lệch về bình đẳng giới của Việt Nam.

- Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới năm 2022 hiệu quả, sáng tạo, thích ứng với điều kiện, tình hình cụ thể.

4. Nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về bình đẳng giới và công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ

- Tiếp tục đề cao vai trò, trách nhiệm của cấp uỷ, chính quyền các cấp trong chỉ đạo và triển khai công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, trong đó chú trọng công tác phối hợp liên ngành giữa các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng, triển khai và thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách về bình đẳng giới.

- Thực hiện nghiêm việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng, thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của bộ, ngành, địa phương.

- Tổ chức các lớp tập huấn kỹ năng lồng ghép giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, chương trình, dự án, ... cho cán bộ phụ trách công tác pháp chế và xây dựng chính sách, pháp luật. Tập huấn kiến thức về giới, bình đẳng giới cho đội ngũ cán bộ thanh tra, tư pháp, cán bộ phụ trách công tác bình đẳng giới và thành viên Ban vì sự tiến bộ phụ nữ của các bộ, ngành, địa phương.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm về bình đẳng giới thuộc phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý; kịp thời xác minh, báo cáo những vấn đề, vụ việc đột xuất liên quan đến công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Ủy ban nhân dân các cấp để phối hợp giải quyết.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nguồn lực hợp pháp từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế để tăng tính bền vững, hiệu quả trong thực hiện công tác bình đẳng giới.

- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Xây dựng Báo cáo tình hình thực hiện mục tiêu của Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới năm 2021 và 6 tháng đầu năm 2022 của bộ, ngành, địa phương theo hướng dẫn của Bộ LĐTBXH để tổng hợp, xây dựng báo cáo của Chính phủ trình Quốc hội.

- Tổ chức khen thưởng, biểu dương kịp thời các cá nhân, đơn vị có thành tích xuất sắc trong công tác bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (qua Vụ Bình đẳng giới) để phối hợp xử lý. /*hy*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thành viên UBQG vì sự tiến bộ của phụ nữ VN;
- Ủy ban Xã hội của Quốc hội;
- Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Bộ LĐTBXH: Văn phòng Bộ, Vụ KHTC;
- Lưu: VT, Vụ BDG.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Hà